

Bản án số: 05/2025/HS-ST

Ngày: 17-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Xuân Mâu và ông Trần Ngọc Tình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Dương Văn Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXXST- HS ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đối với các bị cáo:

1. Trần Ngọc H; giới tính: Nam; sinh ngày 25 tháng 6 năm 1987 tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Ngọc L và bà Phạm Thị A; vợ Hoàng Thị Mỹ L1 và 01 con, sinh năm 2024; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 30/10/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; ngày 26/12/2015, bị Công an thành phố Đ xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; ngày 28/07/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù về Trộm cắp tài sản; năm 2016, bị Công an thành phố Đ xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2024 đến ngày 25/12/2024 được thay thế biện pháp bảo lãnh; đã chết ngày 09/01/2025 (Trích lục khai tử số 11/2025/TLKT, ngày 14/01/2025 của UBND phường Đ, TP., tỉnh Quảng Bình).

2. Đinh Thành L2; giới tính: Nam; sinh ngày: 05 tháng 02 năm 1998 tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn T, xã T, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ngọc L3 và bà Đinh Thị T; 01 tiền án: Tại bản án hình sự số: 13/2021/HSST, ngày 15/3/2021 bị Tòa án nhân dân huyện

Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 03 năm 6 tháng về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” đã chấp hành xong hình phạt vào ngày 28/4/2023; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/9/2018, bị [UBND phường Đ, thành phố Đ](#) xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ [Công an thành phố Đ](#), tỉnh Quảng Bình; có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị [Hoàng Thị Mỹ L1](#), sinh năm 1998; địa chỉ: [Thôn H P, xã L, TP., tỉnh Quảng Bình](#); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 26/7/2024, tại khu vực [đường D, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình](#), Đội Cảnh sát ĐTTP về Ma túy [Công an thành phố Đ](#) phối hợp [Công an phường Đ](#) bắt quả tang [Trần Ngọc H](#) đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho [Đinh Thành L2](#) và thu giữ từ [H](#) một túi nilon bên trong chứa 30 viên nén hình tròn màu hồng, theo lời khai nhận của [H](#) và [L2](#) thì số ma túy này là loại hồng phiến.

Sau khi tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở; [H](#) còn tự nguyện giao nộp thêm 02 túi nilon, bên trong chứa tổng cộng 385 viên nén hình tròn màu hồng và 12 túi nilon bên trong mỗi túi đều chứa chất màu trắng và [H](#) khai nhận là ma túy loại hồng phiến và ma túy dạng đá cất giấu để bán kiếm lời. Về nguồn gốc số ma túy này, [H](#) khai nhận vào khoảng giữa tháng 3/2024 đã một mình bắt xe khách vào [huyện G, tỉnh Quảng Trị](#) và gặp một người đàn ông không rõ danh tính, địa chỉ vụ thể và mua khoảng 600 viên ma túy loại hồng phiến được chứa trong 03 bao nilon và 01 túi nilon bên trong chứa ma túy đá với giá 65.000.000 đồng, sau đó đưa về cất giấu trong tủ gỗ phòng kho tại nhà ở của mình.

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 26/7/2024, [H](#) để sẵn trong người 01 túi nilon bên trong chứa 30 viên ma túy loại hồng phiến và rủ [L2](#) đi ăn sáng. Trong khi ăn sáng [L2](#) rủ [H](#) mua ma túy loại hồng phiến để cùng nhau sử dụng và đưa cho [H](#) số tiền 500.000 đồng để mua ma túy thì [H](#) mới nảy sinh ý định sẽ bán số ma túy đang mang theo trong người cho [L2](#). Tuy nhiên, để [L2](#) không biết sự việc mình có sẵn ma túy trong người cho nên [H](#) đã đồng ý và nhận số tiền từ [L2](#). Sau khi ra khỏi quán ăn, [H](#) bảo [L2](#) đi trước còn [H](#) sẽ đi mua ma túy, đồng thời rẽ vào ngõ nhỏ gần đó nhằm đánh lừa [L2](#) đang đi tìm người để mua ma túy. Khoảng 05 phút sau, [H](#) quay lại và nói với [L2](#) đã mua được ma túy với số tiền 500.000 đồng và [H](#) xác định sẽ bán cho [L2](#) 10 viên ma túy loại hồng phiến đang mang theo trên người. Khi cả hai đang đi đến khu vực đường dân sinh thuộc [Tổ dân phố A, phường Đ, thành phố Đ](#), [H](#) mới lấy ra 01 túi nilon bên trong chứa ma túy loại hồng phiến đang cất giấu trong người từ trước để đưa cho [L2](#) thì bị phát hiện bắt giữ quả tang. Ngoài số ma túy bị bắt giữ trong quá trình khám xét, [H](#) còn khai nhận đã bán cho một số đối tượng nghiện nhưng không nhớ rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ ở đâu.

Tại Kết luận giám định số 914/KL-KTHS, ngày 02/8/2024 của [Phòng K Công an tỉnh Q](#) xác định: 30 viên nén hình tròn màu hồng thu giữ lúc bắt quả tang là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,936 gam; 385 viên nén hình tròn màu hồng thu giữ khi khám xét chỗ ở của [H](#) là chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 37,725 gam. Chất màu trắng được chứa trong 12 túi nilon thu giữ khi khám xét chỗ ở của [H](#) là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 11,083g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng gồm: 03 (ba) túi nilon trong suốt, bên trong có chứa tổng cộng 415 viên nén hình tròn màu hồng và 12 (mười hai) túi nilon bên trong mỗi túi đều chứa chất màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu vàng, số IMEI 1: 352911116183106, số IMEI 2: 352911116040256, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (thu giữ của [Trần Ngọc H](#)); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X màu đen, số IMEI: 353039090008625, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong (thu giữ của [Đinh Thành L2](#)); 01 (một) cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng; 10 (mười) túi nilon; và số tiền 5.500.000 đồng (thu giữ của [Trần Ngọc H](#)).

Cáo trạng số: 656/CT- VKSQB-P1 ngày 11/11/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố bị cáo Trần Ngọc Hiếu về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3, Điều 251 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo [Đinh Thành L2](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo [Đinh Thành L2](#) mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

- Áp dụng khoản 7 Điều 157, 282, 299 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự, đình chỉ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo [Trần Ngọc H](#) vì đã chết.

Đề nghị Hội đồng tuyên xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét để cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Sau khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, bị cáo [Trần Ngọc H](#) mắc bệnh ung thư cần phải thực hiện việc xạ trị theo chỉ định của cơ sở y tế và thân nhân bị cáo có đơn đề nghị được bảo lãnh để có điều kiện chữa bệnh cho bị cáo. Vì vậy, ngày 25/12/2024, Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã ban hành Quyết định số: 111/2024/QĐBL-TAQB về việc giao bị cáo cho người thân được bảo lãnh để chữa bệnh. Tuy nhiên, trong thời gian được bảo lãnh để điều trị, bị cáo [Trần Ngọc H](#) đã chết vào ngày 09/01/2025. Xét thấy người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết, cho nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 7 Điều 157, 282, 299 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định đình chỉ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo [Trần Ngọc H](#).

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa bị cáo [L2](#) đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang, biên bản đối chất, kết luận giám định; khối lượng chất ma túy bị thu giữ và các tài liệu chứng cứ, khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở xác định: Ngày 26/7/2024, [Trần Ngọc H](#) đang có hành vi bán ma túy cho [Đinh Thành L2](#) với giá 500.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang và thu giữ tại [H](#) 30 viên ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng theo kết luận giám định là 2,936 gam. Ngoài ra, khám xét nơi ở của [H](#) còn thu giữ thêm 385 viên ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 37,725 gam và 12 túi nilon chứa chất màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 11,083. Như vậy, tổng số ma túy thu giữ tại [Trần Ngọc H](#) là 51,083 gam loại Methamphetamine. Toàn bộ số ma túy bị thu giữ nêu trên, [H](#) khai nhận mua của một đối tượng không rõ danh tính ở Quảng Trị để bán kiếm lời.

Đối với khối lượng 30 viên ma túy bị bắt giữ quả tang tại [H](#), quá trình điều tra đã xác định được do bị cáo [Đinh Thành L2](#) có nhu cầu mua ma túy để sử dụng, nên đã nhờ [H](#) tìm người để mua 500.000 đồng chất ma túy loại hồng phiến và được [H](#) đồng ý. Tại thời điểm [L2](#) nhờ mua ma túy, [H](#) đang mang theo trong người 30 viên ma túy loại Methamphetamine đã mua trước đó và xác định sẽ bán cho [L2](#) với số lượng 10 viên tương đương 1/3 số ma túy thu giữ của [Trần Ngọc H](#) khi bắt quả tang là $2,936 \text{ gam} / 3 = 0,978 \text{ gam}$.

Với hành vi mua khối lượng ma túy nhằm mục đích sử dụng như trên của bị cáo [Đinh Thành L2](#) đã thỏa mãn yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị đề nghị truy tố, xét xử các bị cáo [L2](#) về các tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu; đã từng bị kết án, xử phạt vi phạm hành chính nhưng không lấy đó để làm bài học nhằm tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp diễn cuộc sống buông thả, lệ thuộc các chất gây nghiện mà phạm tội. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo [L2](#) có thái độ thành khẩn trong khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải với hành vi phạm tội đã thực hiện. Vì vậy, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội mới, bị cáo đang còn 01 tiền án chưa được xóa án tích, cho nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, không những trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gián tiếp làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, cho nên bị xã hội lên án gay gắt. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian, tương xứng với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp và đảm bảo tính chất răn đe giáo dục đối với các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số lượng ma túy bị thu giữ được hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 cân tiểu ly màu đen, đã qua sử dụng và 10 (mười) túi nilon là công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với số tiền 5.500.000 đồng thu giữ của [Trần Ngọc H](#) quá trình điều tra [H](#) đã khai nhận toàn bộ số tiền này do bán ma túy cho [L2](#) và các đối tượng nghiện khác nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ mà có. Xét thấy, toàn bộ số tiền này đều do phạm tội mà có, nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu vàng thu giữ của [Trần Ngọc H](#) nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội cho nên cần được trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, tại thời điểm xét xử bị cáo đã chết nên vật chứng này được trả lại vợ bị cáo là chị [Hoàng Thị Mỹ L1](#).

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X màu đen thu giữ của [Đinh Thành L2](#) là tài sản của các bị cáo nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần được trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng các Điều 121, 125; khoản 7 Điều 157, các Điều 282, 299 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đình chỉ xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2024/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo [Trần Ngọc H](#); sinh ngày 25/6/1987 tại tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: [Tổ dân phố A, phường Đ, TP., tỉnh Quảng Bình](#); nghề nghiệp: Lao động tự do; đã chết ngày 09/01/2025. Bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Hủy bỏ quyết định bảo lãnh số: 111/2024/QĐBL-TAQB, ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc bảo lãnh đối với bị cáo [Trần Ngọc H](#).

2. Về tội danh và hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo [Đinh Thành L2](#) 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/7/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo [Đinh Thanh L4](#) với thời hạn 45 ngày kể từ ngày xét xử sơ thẩm theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư dán kín, bên trong có chứa số lượng ma túy hoàn lại sau giám định, trên ghi nội dung “914/KL-KTHS” được đóng dấu niêm phong của Phòng KTHS [Công an tỉnh Q](#) và chữ ký của những người có liên quan; 10 túi nilon; 01 cân tiểu ly màu đen đã qua sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.500.000 đồng thu của [Trần Ngọc H](#). (Vật chứng này hiện có tại tài khoản của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình theo Ủy nhiệm chi lập ngày 18/11/2024 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp tỉnh Quảng Bình).

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 màu vàng, số IMEI 1: 352.911.116.183.106, số IMEI 2: 352.911.116.040.256, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong cho chị [Hoàng Thị Mỹ L1](#) (là vợ của bị cáo [Trần Ngọc H](#)).

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE X màu đen, số IMEI: 353.039.090.008.625, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong cho [Đinh Thành L2](#).

Các vật chứng nêu trên có số lượng, đặc điểm được mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an tỉnh Q](#) và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình

4. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo [Đinh Thành L2](#) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng PV 06 CA tỉnh QB;
- NTG Công an TP Đồng Hới;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo, NCQLNVLQ;
- Lưu: HSVA, VP, THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Trung Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

THẨM

- Theo khoản 1 Điều 262 BLTTHS;

TOÀ

- Phòng HSNVCS CAQB;

- Cục THA DS tỉnh QB;

- Sở Tư pháp tỉnh QB;

- Vụ GDKT 1 TAND TC (khi án sơ thẩm có HL);

- Lưu hồ sơ vụ án;

- Lưu án văn, VP TAQB.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN

Trần Trung Thành

